

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 và Khoản 3 Điều 4 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 220/2015/TTLT-BTC-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Thực hiện Đề án số 11-ĐA/TU ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đối với cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 và Khoản 3 Điều 4 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng như sau:

2. Các phòng của Sở:

a) Văn phòng;

b) Thanh tra;

c) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Quản lý ngân sách;

- Phòng Tài chính đầu tư;
- Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp;
- Phòng Quản lý giá;
- Phòng Công sản - Doanh nghiệp.

3. Biên chế công chức, số lượng người làm việc

a) Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Tài chính được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc thành lập phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo khối lượng công việc yêu cầu bố trí tối thiểu 05 biên chế trở lên.

Điều 2. Sửa đổi Khoản 3 Điều 4 Quy định theo Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng như sau:

3. Cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài chính là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài chính, trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của phòng, đơn vị.

Phòng thuộc Sở Tài chính có từ 05 đến 09 biên chế có 01 Phó Trưởng phòng; Phòng có từ 10 biên chế trở lên không quá 02 Phó Trưởng phòng.

Điều 3. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2019.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 4 (để thi hành);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



Hoàng Xuân Ánh